

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo:	<b>Đại học</b>
Ngành đào tạo:	<b>Giáo dục Tiểu học</b>
Tên tiếng Anh:	<b>Primary Education</b>
Tên các chuyên ngành:	
Mã ngành:	<b>7140202</b>
Loại hình đào tạo:	<b>Chính quy</b>
Hình thức đào tạo:	<b>Tập trung</b>

## **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1783/QĐ-ĐHQN ngày 21 tháng 8 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)*

Trình độ đào tạo: Đại học  
Ngành đào tạo: Giáo dục Tiểu học Mã ngành: 7140202  
Tên tiếng Anh: Primary Education  
Tên các chuyên ngành:  
Loại hình đào tạo: Chính quy  
Hình thức đào tạo: Tập trung

### **1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Chương trình được xây dựng và phát triển theo Khung trình độ quốc gia hiện hành, theo Chiến lược, Tầm nhìn và Triết lý giáo dục của Trường Đại học Quy Nhơn. Chương trình đào tạo sinh viên trở thành giáo viên giảng dạy trong các trường tiểu học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe tốt, có kiến thức về các môn học cơ bản và phương pháp giảng dạy ở trường tiểu học, có khả năng giảng dạy các kiến thức của các môn học ngành Giáo dục Tiểu học (GDTH) cho học sinh ở trường tiểu học theo định hướng phát triển năng lực của người học, có khả năng nghiên cứu chuyên sâu các chuyên ngành của GDTH, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

Người học ngành Giáo dục Tiểu học trong và sau khi hoàn thành chương trình đào tạo có thể đạt được:

##### **1.2.1. Kiến thức**

+ PO1: Có tri thức toàn diện gồm khối kiến thức đại cương, khối kiến thức cơ sở và khối kiến thức chuyên ngành để phục vụ cho thực tế cuộc sống và cho nghề nghiệp ở nhà trường tiểu học.

+ PO2: Có tri thức chuyên sâu về nghiệp vụ sư phạm, về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn ở nhà trường tiểu học.

+ PO3: Có tri thức về giáo dục khai phóng để lao động sáng tạo và học tập suốt đời.

### **1.2.2. Kỹ năng**

+ PO4: Có kỹ năng sống và kỹ năng nghề nghiệp như giao tiếp với học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp, kỹ năng dạy học và giải quyết các tình huống sư phạm.

+ PO5: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.

+ PO6: Kỹ năng phản biện, phê phán và sáng tạo trong như cầu đổi mới giáo dục.

+ PO7: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ chuyên môn.

+ PO8: Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ theo nhu cầu dạy học ở tiểu học.

### **1.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm**

+ PO9: Khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm, tự chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; khả năng hướng dẫn, giám sát và tương tác với những người cùng thực thi nhiệm vụ được giao, khả năng tự định hướng và đưa ra kết luận chuyên môn, khả năng bảo vệ quan điểm cá nhân trong thảo luận, tranh luận.

+ PO10: Khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực về cơ sở vật chất, con người, khả năng đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động giáo dục ở tiểu học.

## **2. VỊ TRÍ LÀM VIỆC VÀ HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ**

Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Tiểu học có thể:

- Dạy học trong hệ thống các trường tiểu học công lập và tư thục trên cả nước;
- Dạy học sinh tiểu học ở các trường quốc tế;
- Làm việc tại các cơ quan quản lý giáo dục;
- Làm việc tại các tổ chức, trung tâm trong và ngoài nước về giáo dục.
- Có thể tiếp tục theo học các khóa đào tạo Thạc sĩ tại các trường đại học uy tín trong và ngoài nước.

## **3. CHUẨN ĐẦU RA**

Chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu cụ thể của Khung trình độ quốc gia bậc đại học. Sinh viên sau khi hoàn thành các học phần để tốt nghiệp phải đạt các chuẩn sau:

### **3.1. Kiến thức**